

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 07/6/2018

V/v “Tranh chấp xin ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Phong - Thẩm phán

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Phi Hùng

2. Ông Lê Văn Phước

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Không có.

Ngày 07 tháng 6 năm 2018, tại Trụ sở tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 129/2018/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2018 về “Tranh chấp xin ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2018/QĐXX-ST ngày 09 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1971;

Địa chỉ: nhà số 29, ấp P. xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bị đơn: Anh Lâm Hữu T, sinh năm 1972;

Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Chị P, anh T cùng có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện của nguyên đơn và các lời khai tại Tòa án chị Nguyễn Thị P trình bày: Năm 1991 chị và anh T chung sống với nhau như vợ chồng, có tổ chức cưới nhưng không đăng ký kết hôn. Chị và anh T chung sống với nhau hạnh phúc đến năm 1993 thì được cháu Lâm Hoàng V, sau đó 2006 thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng tính tình không phù hợp, từ đó trong đời sống vợ chồng đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, dần dần đã làm cho tình cảm phai nhạt và cũng từ năm 2001 chị P và anh T không còn chung sống với nhau. Đến nay, tình cảm vợ chồng không hàn gắn lại được mà càng ngày càng xa cách, chị P cũng xác định là không còn tình cảm với anh T do đó chị P yêu cầu Tòa án không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị và anh T.

- Về con chung: Chị và anh T có 01 con chung tên Lâm Hoàng V, sinh ngày 27/9/1993. Hiện cháu V đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không có.

- Về tài sản chung: không có.

Bị đơn anh Lâm Hữu T trình bày: Anh T thống nhất theo lời trình bày của chị P về thời gian chung sống và thời gian xảy ra mâu thuẫn, do tính tình không phù hợp cho nên vào năm 2001 anh và chị P phát sinh mâu thuẫn cũng từ năm 2001 anh và chị P không còn chung sống với nhau cho đến nay. Nay anh cũng xác định là không còn tình cảm với chị P nên chị P yêu cầu không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh và chị P thì anh đồng ý.

Về con chung: Anh T thống nhất theo lời trình bày của chị P, do con chung Lâm Hoàng V, sinh ngày 27/9/1993, hiện cháu đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có.

Về tài sản chung: không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng dân sự: Chị Nguyễn Thị P có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành giải quyết việc hôn nhân của chị và anh T. Theo quy định tại khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

2. Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy chị P và anh T chung sống như vợ chồng từ năm 1991, có tổ chức cưới nhưng không có đăng ký kết hôn là đã vi phạm Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Lẽ ra trong quá trình chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1991 đến 2001, chị P và anh T phải có nghĩa vụ đăng ký kết hôn để được pháp luật công nhận là vợ chồng hợp pháp, nhưng chị P và anh T đã không tuân thủ việc kết hôn theo quy định của pháp luật, nên quan hệ hôn nhân giữa chị P và anh T không có giá trị về mặt pháp lý, không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Trong thời gian còn sống chung với nhau giữa chị P và anh T đã có phát sinh nhiều mâu thuẫn do tính tình không hòa hợp, vợ chồng chung sống không có hạnh phúc, anh, chị không còn niềm tin đối với nhau. Từ năm 2001 đến nay vợ chồng đã sống ly thân, cả hai không còn quan tâm lo lắng cho nhau và không có ý định hàn gắn quan hệ chồng. Vì vậy, chị Nguyễn Thị P đề nghị Tòa án không công nhận chị và anh T là vợ chồng là hoàn toàn chính đáng cần được chấp nhận.

3. Về con chung: Chị Nguyễn Thị P và anh Lâm Hữu T đều thống nhất trong quá trình anh chị chung sống với nhau như vợ chồng thì anh, chị có 01 con chung là tên Lâm Hoàng V, sinh ngày 27/9/1993, hiện Vũ đã trưởng thành nên anh T và chị P không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử thấy hiện cháu Lâm Hoàng Vũ đã trưởng thành và anh T, chị P cũng không có yêu cầu gì nên không đặt ra để xem xét.

4. Về tài sản chung, nợ chung: không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị P là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo chị Nguyễn Thị P và anh Lâm Hữu T được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng Khoản 1 Điều 14, Điều 15, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

- Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Xử:

1/. *Về quan hệ hôn nhân:* Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị P và anh Lâm Hữu T.

2/. *Về con chung:* có 01 con chung là tên Lâm Hoàng V, sinh ngày 27/9/1993, hiện Vũ đã trưởng thành nên không xem xét.

3/. *Về tài sản chung và nợ chung:* không có.

4/. *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị P phải nộp 300.000đồng tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 02751 ngày 17/4/2018 tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành. .

5/. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành;
- Chi cục Thi hành án dân sự h. Châu Thành;
- UBND xã An Khánh;
- UBND xã An Phú Thuận;
- Lưu hồ sơ vụ án.(P)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Minh Phong

